TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THẠCH THẤT** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 323/2024/QĐST-HNGĐ	*Thạch Thất, ngày 26 tháng 12 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào khoản 2 Điều 29; khoản 2 Điều 35; Điều 212; Điều 213; Điều 371; Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 324/2024/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 12 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

* Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1982;

Địa chỉ: Thôn Đông, xã Hữu Bằng, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội.

* Anh Nguyễn Duy S, sinh năm 1970;

Địa chỉ: Thôn Đông, xã Hữu Bằng, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Duy S đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, không thể đoàn tụ được nên thống nhất thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Duy S có 03 con chung là Nguyễn Duy A, sinh ngày 21/10/2003; Nguyễn Duy Thiện T, sinh ngày 12/3/2006 và Nguyễn Quỳnh A, sinh ngày 26/12/2007. Hiện Duy A và Thiện T đã đến tuổi trưởng thành và có khả năng lao động nên Toà án không giải quyết. Chị H và anh S thỏa thuận, anh S trực tiếp nuôi dưỡng Quỳnh A đến khi Quỳnh A đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định khác của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Về cấp dưỡng: Anh S không yêu cầu chị H cấp dưỡng nên tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung với chị H đến khi anh S có yêu cầu hoặc đến khi có quyết định khác của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Chị Nguyễn Thị H được quyền qua lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

[3] Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Duy S không đề nghị Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Duy S phải chịu lệ phí giải quyết việc Hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên hỏa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Duy S thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Duy S có 03 con chung là Nguyễn Duy A, sinh ngày 21/10/2003; Nguyễn Duy Thiện T, sinh ngày 12/3/2006 và Nguyễn Quỳnh A, sinh ngày 26/12/2007. Hiện Duy A và Thiện T đã đến tuổi trưởng thành và có khả năng lao động nên Toà án không giải quyết. Chị H và anh S thỏa thuận, anh S trực tiếp nuôi dưỡng Quỳnh A đến khi Quỳnh A đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định khác của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Về cấp dưỡng: Anh S không yêu cầu chị H cấp dưỡng nên tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung với chị H đến khi anh S có yêu cầu hoặc đến khi có quyết định khác của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Chị Nguyễn Thị H được quyền qua lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Duy S không đề nghị Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án:

Chị Nguyễn Thị H phải chịu 150.000 đồng lệ phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0058817 ngày 17/12/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội. Trả lại chị Nguyễn Thị H số tiền tạm ứng lệ phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng.

Anh Nguyễn Duy S phải chịu 150.000 đồng lệ phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0058818 ngày 17/12/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội. Trả lại anh Nguyễn Duy S số tiền tạm ứng lệ phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận
- Đương sự;
- VKSND huyện Thạch Thất;
- UBND xã Hữu Bằng, huyện Thạch Thất (GCNKH số 71, quyển số 1, ngày 08/8/2008);
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Trí Tuân